

- Cẩm nang trường học dành cho học sinh và phụ huynh người nước ngoài -

CHÀO MỪNG ĐẾN VỚI TRƯỜNG HỌC CỦA NHẬT BẢN



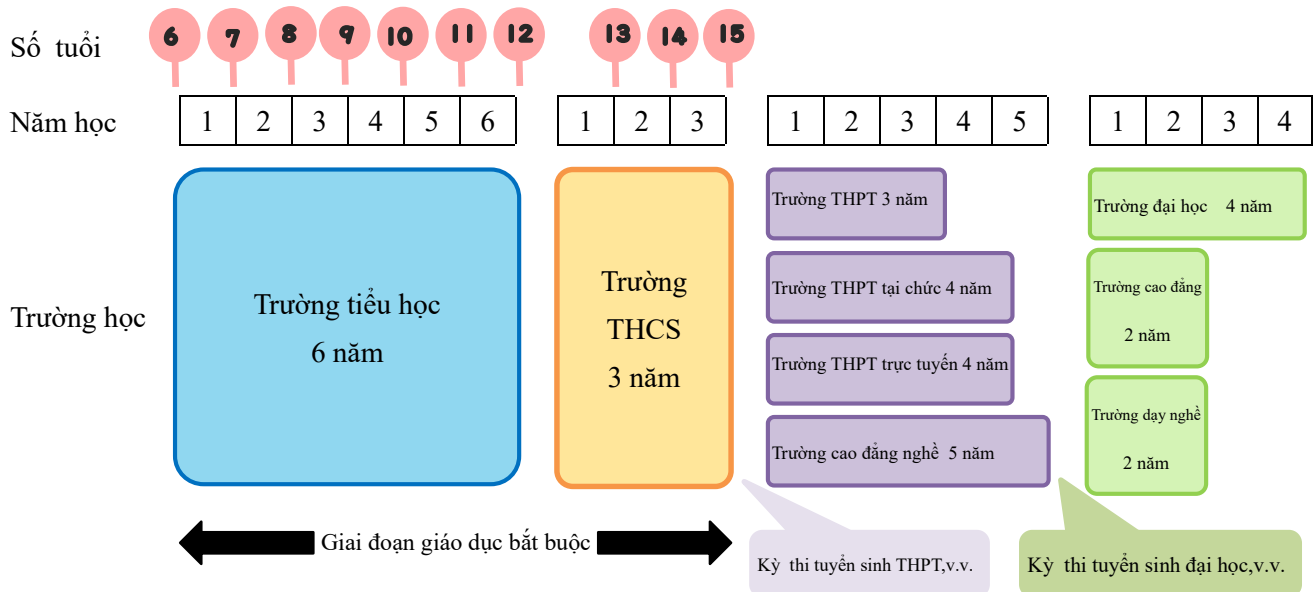
Ở Nhật Bản, giai đoạn giáo dục bắt buộc bao gồm 6 năm tiểu học và 3 năm trung học cơ sở. Năm học mới bắt đầu vào tháng 4. Trường học ở Nhật Bản không chỉ giảng dạy kiến thức mà còn nuôi dưỡng, phát triển tâm hồn và sức khỏe của trẻ em. Sự hợp tác giữa gia đình và nhà trường là yếu tố rất quan trọng trong việc giáo dục trẻ em.

Tên trường học của con bạn:

Trường

*Trường học của con bạn sẽ được quyết định dựa theo nơi mà gia đình bạn đang sinh sống.

1. Chế độ giáo dục của Nhật Bản



(1) Trường tiểu học và trường trung học cơ sở (Giai đoạn giáo dục bắt buộc)

- Tại các trường tiểu học và trung học cơ sở ở Nhật Bản, học sinh được xếp lớp dựa theo độ tuổi. (Về nguyên tắc, không có trường hợp ở lại lớp hay lưu ban.)
- Trường học ở Nhật Bản bắt đầu vào tháng 4 và kết thúc vào tháng 3 của năm tiếp theo. Đây được gọi là "năm học". (Ví dụ: Năm học 2025 sẽ bắt đầu từ tháng 4 năm 2025 và kết thúc vào tháng 3 năm 2026)
- Học sinh sẽ nhập học tiểu học vào tháng 4 của năm đầu tiên sau khi tròn 6 tuổi và tốt nghiệp trung học cơ sở vào tháng 3 khi 15 tuổi.
- Giai đoạn giáo dục bắt buộc ở Nhật Bản là 9 năm, bao gồm 6 năm tiểu học và 3 năm trung học cơ sở.

★Lưu ý

*Trường học ở Nhật Bản bao gồm các trường công lập do quốc gia, các tỉnh, thành phố hoặc thị trấn thành lập, và các trường tư thục do các tổ chức tư nhân thành lập.

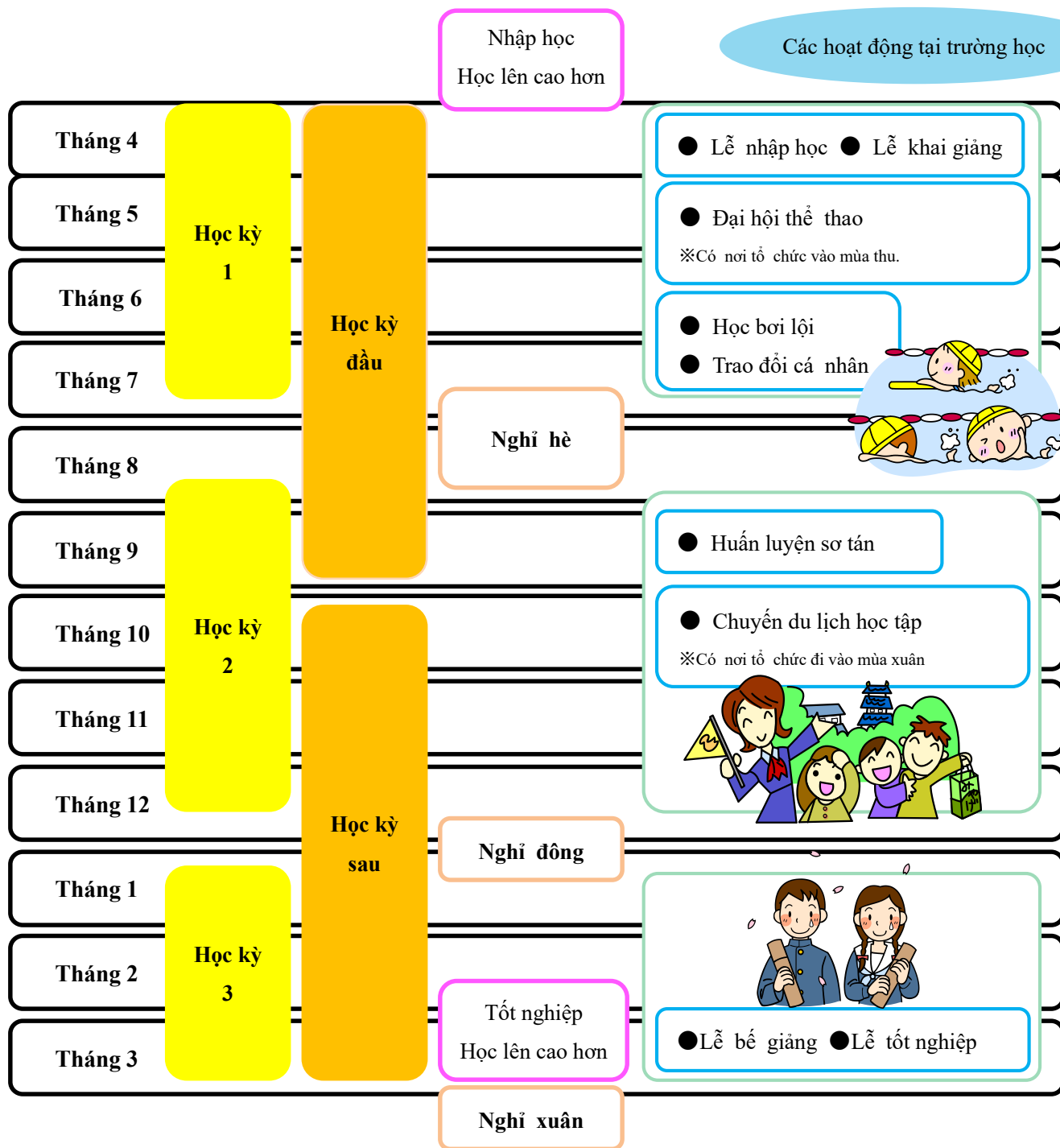
(2) Sau khi tốt nghiệp trường trung học cơ sở (Xem chi tiết tại trang 10,11)

- Con đường học tập tiếp theo sau khi tốt nghiệp trung học cơ sở nên được quyết định sau khi học sinh và phụ huynh thảo luận kỹ lưỡng.
- Những ai muốn tiếp tục học trung học phổ thông hoặc các bậc học cao hơn cần phải tham gia kỳ thi tuyển sinh.



2. Một năm học tại trường tiểu học và trường trung học cơ sở

Một năm học được chia thành 2 hoặc 3 kỳ, gọi là "học kỳ". Cách chia kỳ có thể khác nhau tùy theo trường.



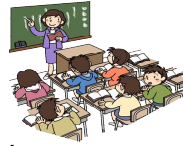




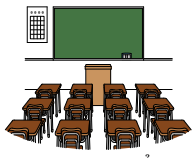



※Tùy theo từng trường học mà các hoạt động và lịch trình có thể khác nhau.

※Ngoài ra, có một số trường học tổ chức các hoạt động học tập kết hợp lưu trú, như trường học rừng (hoạt động khám phá rừng núi), trường học biển (hoạt động khám phá hệ sinh thái biển), lớp học trải nghiệm thiên nhiên, v.v.

3. Một ngày tại trường học

Một ngày tại trường học

<p style="text-align: center;">:</p> <p style="text-align: center;">Đến trường</p>  <p>Học sinh đến trường theo con đường đi học đã được quy định. Sau khi đến trường, học sinh sẽ thay giày đồng phục để đi lại trong lớp học.</p>	<p style="text-align: center;">:</p> <p style="text-align: center;">Buổi học sáng</p>  <p>Học sinh sẽ được quan sát tình hình sức khỏe, giáo viên chủ nhiệm sẽ thông báo các thông tin cần thiết cho học sinh.</p>	<p style="text-align: center;">:</p> <p style="text-align: center;">Bắt đầu giờ học</p>  <p>Tiết học của học sinh tiểu học kéo dài 45 phút, còn của học sinh trung học cơ sở là 50 phút.</p>	<p style="text-align: center;">:</p> <p style="text-align: center;">Ăn trưa tại trường</p>  <p>Học sinh sẽ cùng phân phát bữa trưa và cùng nhau ăn những món ăn giống nhau.</p>	
<p style="text-align: center;">:</p> <p style="text-align: center;">Giờ nghỉ trưa</p>  <p>Học sinh đọc sách tại thư viện hoặc vui chơi cùng bạn bè trong sân trường.</p>	<p style="text-align: center;">:</p> <p style="text-align: center;">Dọn vệ sinh</p>  <p>Tất cả học sinh cùng nhau phân chia nhiệm vụ dọn vệ sinh khu vực lớp học và hành lang.</p>	<p style="text-align: center;">:</p> <p style="text-align: center;">Bắt đầu giờ học buổi chiều</p>  <p>Buổi chiều có khoảng 1 đến 2 tiết học (Khoảng 1-2 tiếng)</p>	<p style="text-align: center;">:</p> <p style="text-align: center;">Buổi sinh hoạt cuối giờ</p>  <p>Học sinh sẽ tổng kết lại ngày học hôm nay và xác nhận lịch học ngày mai. Sau khi kết thúc buổi sinh hoạt cuối giờ, học sinh tiểu học sẽ tan trường và trở về nhà.</p>	<p style="text-align: center;">:</p> <p style="text-align: center;">Hoạt động câu lạc bộ</p>  <p>Trường trung học cơ sở có các hoạt động câu lạc bộ. Học sinh có thể tham gia vào câu lạc bộ mà mình yêu thích và tham gia các hoạt động vào buổi chiều sau giờ học hoặc vào những ngày nghỉ của trường.</p>

- Học sinh đi học từ thứ Hai đến thứ Sáu và được nghỉ vào Thứ Bảy, Chủ Nhật và các ngày lễ.

- Nếu trường có hoạt động vào Thứ Bảy hoặc Chủ Nhật, thì ngày nghỉ sẽ được chuyển sang Thứ Hai (gọi là "ngày nghỉ bù"). Hãy kiểm tra thông báo từ trường hoặc sổ kế hoạch của con để nắm thông tin chính xác.

- Thời gian nghỉ giải lao giữa các tiết học là 10 phút. Trong thời gian nghỉ giải lao, học sinh sẽ chuẩn bị cho tiết học tiếp theo hoặc di chuyển đến các phòng học đặc biệt (như phòng thí nghiệm khoa học, phòng âm nhạc, phòng nấu ăn, v.v.).

- Ở các trường tiểu học và trung học cơ sở công lập, học sinh sẽ ăn trưa cùng nhau tại trường. Những học sinh phụ trách phân phát bữa trưa (theo lịch phụ trách) sẽ mặc đồ bảo hộ thực phẩm như áo choàng trắng, v.v. và phụ trách việc vận chuyển, phân phát bữa trưa cho bạn học trong lớp. Vào thứ Sáu, học sinh sẽ mang đồ bảo hộ thực phẩm đã sử dụng về nhà để giặt sạch và lại đem đến trường vào thứ Hai.

- Có những ngày không có bữa trưa tại trường. Trong trường hợp đó, nhà trường sẽ thông báo trước để học sinh mang theo cơm hộp.

- Trong trường hợp học sinh không thể ăn được một số món ăn nhất định do dị ứng hoặc vì lý do tôn giáo, thì có thể trao đổi với giáo viên chủ nhiệm.

- Tại nhà, phụ huynh hãy cùng con xem sổ kế hoạch để xác nhận bài tập về nhà cũng như các đồ dùng mà con cần mang theo vào ngày hôm sau.

- Học sinh lớp 5 và lớp 6 tiểu học có thể tham gia vào các hoạt động của ủy ban vào buổi sáng, giờ nghỉ trưa hoặc buổi chiều sau giờ học.

- Thời gian kết thúc hoạt động của các câu lạc bộ ở trường trung học cơ sở thay đổi theo mùa. Hãy liên lạc với nhà trường để nắm thông tin chi tiết.

4. Nội dung học tập

- Thời gian mỗi tiết học ở trường tiểu học là 45 phút, còn ở trường trung học cơ sở là 50 phút.

- Đối với trường tiểu học, giáo viên chủ nhiệm sẽ dạy nhiều môn học, nhưng môn âm nhạc, môn nữ công gia chánh và các môn chuyên ngành khác có thể do từng giáo viên chuyên môn giảng dạy.

- Đối với trường trung học cơ sở, mỗi môn học sẽ do từng giáo viên chuyên môn giảng dạy.

- Tùy theo môn học, học sinh có thể phải di chuyển đến các lớp học khác nhau.

(1) Các môn học tại trường tiểu học

Lớp	Môn học
Lớp 1 Lớp 2	Quốc Ngữ Toán Đời sống Âm nhạc Thủ công Thể dục Đạo đức Giờ học tổng hợp Hoạt động đặc biệt (hoạt động nhà trường, hoạt động hội học sinh, hoạt động lớp học)
Lớp 3 Lớp 4	Quốc Ngữ Toán Xã hội Tự nhiên Âm nhạc Thủ công Thể dục Hoạt động ngoại ngữ Đạo đức Giờ học tổng hợp Hoạt động đặc biệt (hoạt động nhà trường, hoạt động hội học sinh, hoạt động lớp học, hoạt động câu lạc bộ (từ lớp 4 trở lên))
Lớp 5 Lớp 6	Quốc Ngữ Toán Xã hội Tự nhiên Âm nhạc Thủ công Thể dục Nữ công gia chánh Ngoại ngữ Đạo đức Giờ học tổng hợp Hoạt động đặc biệt (hoạt động nhà trường, hoạt động hội học sinh, hoạt động lớp học, hoạt động câu lạc bộ)

(2) Các môn học tại trường trung học cơ sở

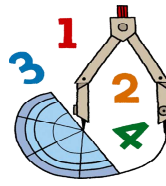
Lớp	Môn học
Từ năm 1 đến năm 3 trường THCS	Quốc ngữ Toán Xã hội Tự nhiên Âm nhạc Mỹ thuật Giáo dục thể chất Kỹ thuật, Nữ công gia chánh Ngoại ngữ (Tiếng Anh) Đạo đức Giờ học tổng hợp Hoạt động đặc biệt (hoạt động nhà trường, hoạt động ủy ban, hoạt động hội học sinh, hoạt động lớp học)

Quốc ngữ



Tiếng Nhật Văn kể chuyện
Văn thuyết minh Thơ Đoàn ca
Luyện chữ Văn học cổ điển,v.v

Toán



Số và phép tính Hình học
Lượng và đơn vị đo lường,v.v.

Xã hội



Địa lý, lịch sử của Nhật
Bản và thế giới
Chính trị, kinh tế,v.v.

Tự nhiên



Sinh học Hóa học
Vật lý Thiên văn
Khí tượng,v.v.

Âm nhạc



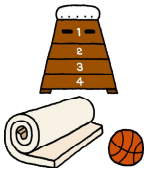
Hợp xướng Hòa tấu nhạc cụ
Thường thức âm nhạc,v.v.

Thủ công, Mỹ thuật



Vẽ tranh Thủ công
Tạo hình Thiết kế,v.v.

Thể dục, Giáo dục thể chất



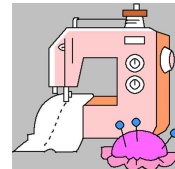
Các động tác thể dục cơ bản
Các môn thể thao về bóng
Bơi lội Điền kinh Võ thuật,v.v.

Kỹ thuật



Chế tác gỗ Gia công kim loại
Điện Cơ khí (Đặc trưng máy móc)
Máy tính,v.v.

Nữ công gia chánh



May vá Nấu ăn
Dinh dưỡng Môi trường
Nhà ở,v.v.

Ngoại ngữ (Tiếng Anh)



Giao tiếp bằng Tiếng Anh
Cụm từ và ngữ pháp Tiếng Anh

Đời sống



Quan sát tự nhiên Gia đình
Trồng cây
Khám phá xung quanh,v.v.

Giờ học tổng hợp



Tìm ra vấn đề xung quanh mình và học cách tự giải quyết vấn đề.
Hiểu biết quốc tế Môi trường
Phúc lợi Trải nghiệm nơi làm việc

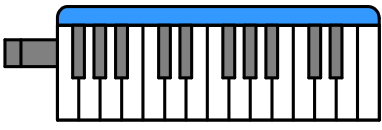
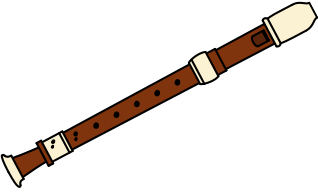
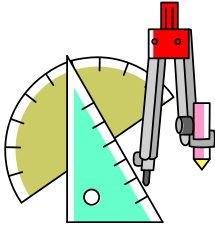
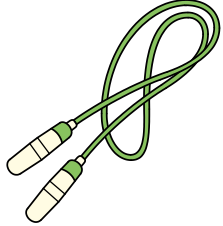
5. Vật dụng đem theo

- Về cơ bản, học sinh sẽ phải tự mua các vật dụng đem theo khi đến trường.
- Hãy viết rõ Họ tên, tên lớp, năm học lên tất cả các vật dụng đem theo bằng bút mực không phai (Bút dầu)
- Hãy viết tên lên cả từng cây bút chì nữa nhé!


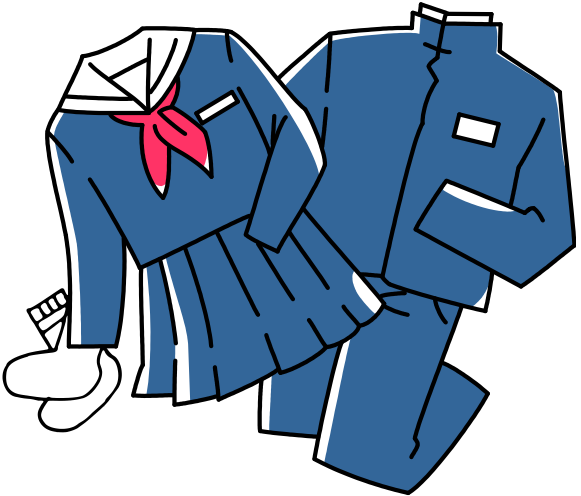
○ Ví dụ về các vật dụng đem theo chủ yếu

*Tùy theo từng trường học mà vật dụng đem theo sẽ khác nhau. Vui lòng liên hệ với nhà trường để biết thông tin chi tiết.

<input checked="" type="checkbox"/> Cặp sách (Trường tiểu học) 	<input checked="" type="checkbox"/> Túi sách (Trường THCS)  ※Thường được chỉ định bởi nhà trường.	<input checked="" type="checkbox"/> Khăn tay, khăn giấy 
<input checked="" type="checkbox"/> Dụng cụ học tập 	<input checked="" type="checkbox"/> Sách giáo khoa  ※Nhận ở trường.	<input checked="" type="checkbox"/> Vở 
<input checked="" type="checkbox"/> Hộp đồ dùng (Gồm có kéo, keo, bút chì màu, bút sáp màu, v.v.) 	<input checked="" type="checkbox"/> Bộ dụng cụ toán học (Gồm có Ohajiki (bi dẹt), đồng hồ, khối xếp hình, v.v.) 	<input checked="" type="checkbox"/> Mũ trùm chống thiên tai 
<input checked="" type="checkbox"/> Giày đi trong lớp, giày học thể dục 	<input checked="" type="checkbox"/> Đồng phục thể dục  ※Học sinh trung học cơ sở có đồ thể thao.	<input checked="" type="checkbox"/> Bộ dụng cụ ăn trưa (Đũa, thìa, v.v.) 

<input checked="" type="checkbox"/> Kèn Harmonica phím 	<input checked="" type="checkbox"/> Sáo recorder 	<input checked="" type="checkbox"/> Bộ dụng cụ luyện chữ 
<input checked="" type="checkbox"/> Bộ dụng cụ may vá 	<input checked="" type="checkbox"/> Bộ dụng cụ vẽ tranh 	<input checked="" type="checkbox"/> Bộ đồ bơi 
<input checked="" type="checkbox"/> Thước tam giác, com-pa, thước đo góc 	<input checked="" type="checkbox"/> Dây nhảy 	<input checked="" type="checkbox"/> Dao chạm khắc 

○ Đồ mặc đến trường

Học sinh tiểu học	Học sinh trung học cơ sở
 <p>* Thông thường, học sinh sẽ mặc đồ cá nhân</p>	 <p>* Thông thường, học sinh phải mặc đồng phục</p>

※ Tại một số trường học, giày dép của học sinh cũng được quy định. Vui lòng xác nhận với trường mà con bạn đang theo học để biết thông tin chi tiết.

6. Nội dung khác

(1) Đánh giá

- Giáo viên sẽ đánh giá năng lực của học sinh đối với mỗi môn học dựa trên thái độ học tập hằng ngày, các tác phẩm, tài liệu do học sinh nộp lên và kết quả bài kiểm tra (bao gồm các bài kiểm tra thường xuyên trong giờ học và các kỳ thi định kỳ.)

- Nhà trường sẽ thông báo kết quả học tập và tình hình sinh hoạt của học sinh tại trường cho gia đình thông qua bảng thông báo cuối kỳ, v.v.

- Thành tích học tập ở cấp trung học cơ sở sẽ là một yếu tố quan trọng ảnh hưởng đến khả năng đỗ hay trượt của học sinh khi thi tuyển vào trung học phổ thông.



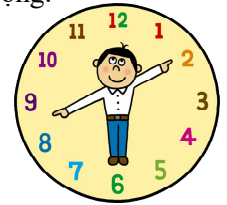
(2) Nội quy, quy định

- Trường học có nhiều quy định khác nhau để mỗi học sinh đều có cuộc sống khỏe mạnh, an toàn và vui vẻ.

- Hầu hết các trường học đều cấm học sinh trang điểm, sơn móng tay, hoặc đeo trang sức như bông tai, v.v. khi đến trường. Ngoài ra, việc mua và ăn đồ ăn vặt ở trong trường cũng không được cho phép.

- Trong xã hội và trường học Nhật Bản, việc tuân thủ giờ giấc là nguyên tắc luôn được xem trọng.

- Hãy xác nhận các quy định của trường học và luôn tuân thủ các quy định được đặt ra.



(3) Liên lạc với trường học

<Khi nghỉ học hoặc đến muộn>

- Khi nghỉ học hoặc đến muộn, học sinh phải liên lạc với giáo viên chủ nhiệm.
(Khi học sinh nghỉ học, cả nhà trường và phụ huynh đều phải được thông báo.)

- Tại các trường học ở Nhật Bản, ngoại trừ các dịp đặc biệt (như cưới hỏi, tang lễ) và trường hợp cơ thể không khỏe, học sinh phải đến trường đầy đủ theo quy định.

<Khi về sớm>

- Khi muốn được về sớm do các lý do đặc biệt như đi bệnh viện, v.v. thì cũng cần phải liên lạc với giáo viên chủ nhiệm.

- Nếu học sinh trở nên không khỏe khi đang ở trường, giáo viên chủ nhiệm hoặc nhân viên y tế trường học sẽ liên hệ với phụ huynh.

<Khi muốn quan sát tiết học thể dục>

- Khi bị ốm hoặc bị chấn thương, học sinh có thể tham gia quan sát các tiết học thể dục thay vì tham gia học tập, vận động.

- Để được phép tham gia quan sát, phụ huynh cần liên lạc với nhà trường thông qua sổ liên lạc hoặc các phương thức liên lạc khác.



(4) Các chi phí phát sinh tại trường học

Tại các trường tiểu học và trung học cơ sở công lập, học phí và chi phí sách giáo khoa sẽ được miễn phí. Tuy nhiên, sẽ có phát sinh một số chi phí cần thiết sau đây:
(Tên gọi và số tiền của các chi phí có thể khác nhau tùy theo từng trường)

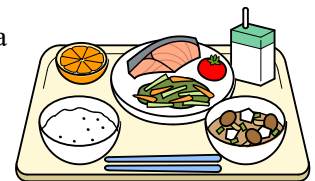
- Chi phí cho năm học: Chi phí cho tài liệu học tập của học sinh.

- Chi phí cho bữa trưa: Chi phí cho bữa trưa mà học sinh ăn tại trường.

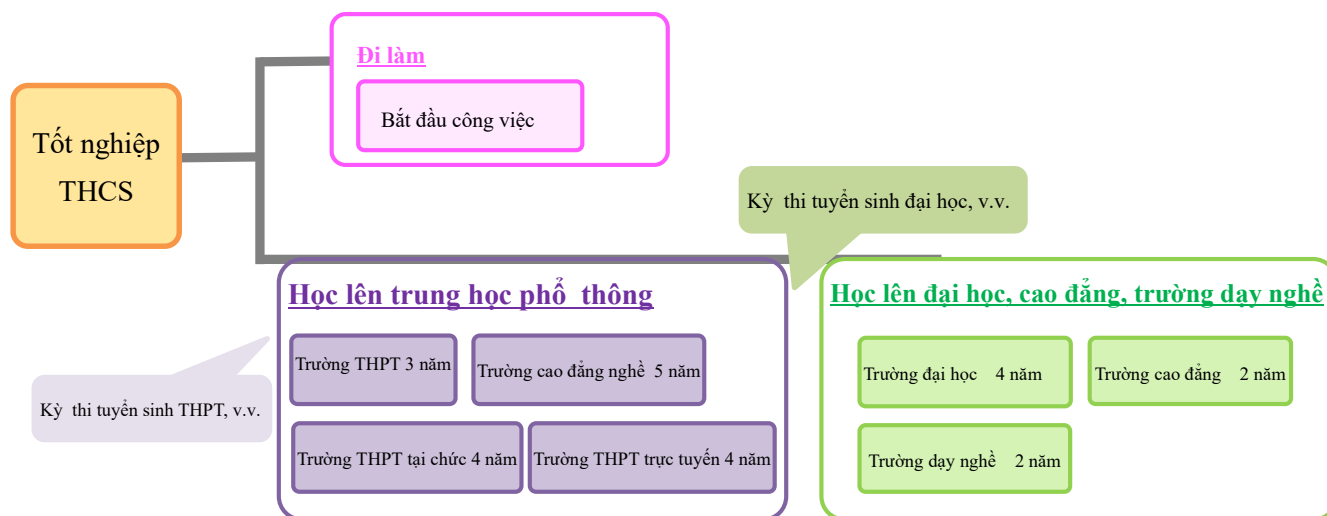
- Chi phí tích lũy cho năm học: Khoản tiền tích lũy để chi trả cho các chuyến dã ngoại, chuyến du lịch học tập, v.v.

- Phí hội phụ huynh (PTA): Chi phí cho các hoạt động do hội phụ huynh của trường tổ chức.

Có chế độ hỗ trợ một phần các chi phí trên đối với các gia đình gặp khó khăn về mặt kinh tế.



7. Lộ trình sau khi tốt nghiệp THCS (Sau khi hoàn thành giai đoạn giáo dục bắt buộc).



(1) Trường trung học phổ thông của Nhật Bản

- Học sinh cần tham dự và đỗ kỳ thi tuyển sinh để có thể được học tiếp tại các trường THPT ở Nhật Bản.
- Kỳ thi được thực hiện hoàn toàn bằng Tiếng Nhật. Học sinh cần năng lực tiếng Nhật cao để tham dự kỳ thi.

(Các loại trường trung học phổ thông)

Loại	Thời gian	Thời gian học tập (Ví dụ)	Chương trình học
Hệ chính quy (Công lập, tư lập)	3 năm	Từ 8:30 - 16:00	Chương trình phổ thông, chương trình chuyên ngành, chương trình tổng hợp
Hệ tại chức (Công lập)	3 - 4 năm	Từ 17:30 - 21:00	Chương trình phổ thông, chương trình chuyên ngành
Hệ trực tuyến (Công lập, tư lập)	3 năm trở lên	Chủ yếu học tập tại nhà và nộp bài tập, báo cáo cho giáo viên. Học tại trường một vài lần/tháng	Chương trình phổ thông

*Chương trình phổ thông: Học các môn cơ bản thông thường

*Chương trình chuyên ngành: Học các kiến thức liên quan đến công việc chuyên môn (Công nghiệp, nông nghiệp, thương nghiệp, thủy sản, v.v.)

*Chương trình tổng hợp: Học các môn cơ bản thông thường và chọn môn học từ khoa chuyên ngành để học sao cho phù hợp với dự định tương lai của bản thân.

(Chi phí phát sinh tại trường học)

- Tại các trường trung học phổ thông công lập, học sinh hầu như không tốn nhiều tiền cho học phí.
- Học sinh phải tự mua sách giáo khoa và các vật dụng mang đến trường.
- Học sinh phải tự chi trả các chi phí liên quan đến chuyến du lịch học tập và hoạt động câu lạc bộ.

★Lưu ý

Trong các trường hợp sau đây, học sinh sẽ không đủ tư cách tham gia kỳ thi tuyển sinh trung học phổ thông ở Nhật Bản. Ngoài ra, học sinh cần thi đỗ "Kỳ thi công nhận tốt nghiệp trung học cơ sở" trước khi tham dự kỳ thi tuyển sinh vào trường trung học phổ thông.

1. Học sinh đã hoàn thành 9 năm giáo dục tại các trường quốc tế hoặc trường dành cho người nước ngoài ở Nhật Bản (ngoại trừ một số trường hợp đặc biệt).
2. Học sinh chưa hoàn thành 9 năm giáo dục tại quốc gia của mình.

(2) Trường đại học, cao đẳng, trường dạy nghề ở Nhật Bản

Loại trường	Nội dung
Trường đại học	Học sinh được học kiến thức tổng hợp sâu rộng và kiến thức chuyên môn (Thời gian học tập thường là 4 năm, riêng đối với các trường Y khoa là 6 năm)
Trường cao đẳng	Học sinh được học kiến thức tổng hợp sâu rộng và kiến thức chuyên môn (Thời gian học tập thường là 2 năm, riêng đối với các trường liên quan đến y tế là 3 năm)
Trường dạy nghề	Học sinh được đào tạo kiến thức nghề nghiệp (Thời gian học tập thường là 2 năm, riêng đối với các trường liên quan đến y tế là 3- 4 năm)

★Lưu ý

Trong các trường hợp sau đây, học sinh sẽ không đủ tư cách tham gia kỳ thi tuyển sinh đại học, v.v. ở Nhật Bản. Ngoài ra, học sinh cần thi đỗ "Kỳ thi công nhận tốt nghiệp trung học phổ thông" trước khi tham dự kỳ thi tuyển sinh đại học, v.v.

1. Học sinh chưa hoàn thành 12 năm giáo dục tại quốc gia của mình
2. Học sinh chưa tốt nghiệp trường học dành cho người nước ngoài (trường THPT) mà Bộ Giáo dục, Văn hóa, Thể thao, Khoa học và Công nghệ (MEXT) của Nhật Bản chỉ định.

(Thông tin tham khảo)

***Để lấy được Giấy chứng nhận tốt nghiệp THCS và Giấy chứng nhận tốt nghiệp THPT ở Nhật Bản**

① Kỳ thi công nhận tốt nghiệp trung học cơ sở

- Nếu thi đỗ kỳ thi này, học sinh sẽ có tư cách tham dự kỳ thi tuyển sinh trung học phổ thông.
- Kỳ thi có tổng cộng 5 môn, bao gồm: Quốc ngữ, Xã hội, Toán, Tự nhiên và Tiếng Anh.
- Đối với học sinh không phải là người Nhật, có thể chọn đề thi có kèm furigana.
- Kỳ thi được tổ chức mỗi năm 1 lần (Thường vào tháng 11)

② Kỳ thi công nhận tốt nghiệp trung học phổ thông

- Nếu thi đỗ kỳ thi này, học sinh sẽ có tư cách tham dự kỳ thi tuyển sinh đại học, cao đẳng, trường dạy nghề.
- Kỳ thi được tổ chức mỗi năm 2 lần (Thường vào tháng 8 và tháng 12)

③ Chương trình đào tạo chuẩn bị cho kỳ thi tuyển sinh đại học, cao đẳng và trường dạy nghề

- Nếu thời gian giáo dục phổ thông trước khi vào đại học ở quốc gia của mình là 11 năm, thì học sinh cần học thêm một năm trong chương trình "đào tạo chuẩn bị" trước khi tham gia kỳ thi tuyển sinh đại học, v.v. tại Nhật Bản. (Tuy nhiên, nếu học sinh thi đỗ kỳ thi công nhận tốt nghiệp trung học phổ thông thì không cần phải tham gia chương trình này.)

8. Nơi tư vấn

(1) Trung tâm tư vấn của Ủy ban giáo dục của thành phố hoặc thị trấn nơi bạn đang sinh sống.

Bạn có thể trao đổi về các nội dung liên quan đến giáo dục trẻ em.

Bộ phận phụ trách	
Số điện thoại	

(2) Trung tâm tư vấn dành cho người nước ngoài của thành phố hoặc thị trấn nơi bạn đang sinh sống.

Bạn có thể trao đổi về những khó khăn mà bạn đang gặp phải trong cuộc sống.

Bộ phận phụ trách	
Số điện thoại	

(3) Trung tâm tư vấn tổng hợp của tỉnh Shizuoka "Camellia"

Bạn có thể trao đổi về nhiều nội dung khác nhau như công việc, bảo hiểm, bệnh viện, v.v. bằng tiếng nước ngoài hoàn toàn miễn phí.

○ Thông tin liên hệ

SĐT/054-204-2000 FAX/054-202-0932 Trang web/http://www.sir.or.jp E-mail/sir07@sir.or.jp

Line/sirlinejpn01 Facebook/Adviser Shizuoka Skype/siradviser Messenger/@adviser.shizuoka

Hiệp hội Giao lưu Quốc tế tỉnh Shizuoka

(Tầng 2, tòa nhà Mizunomori, 14-1, Minami-cho, Suruga-ku, thành phố Shizuoka, 422-8067)

○ Ngày, thời gian và ngôn ngữ có thể tư vấn

Thời gian tư vấn: Từ 10 giờ sáng đến 4 giờ chiều.

	Thứ Hai	Thứ Ba	Thứ Tư	Thứ Năm	Thứ Sáu
① Tiếng Bồ Đào Nha		●			●
② Tiếng Tây Ban Nha		●			●
③ Tiếng Philippines	●				●
④ Tiếng Trung	●		●		
⑤ Tiếng Việt		●		●	
⑥ Tiếng Indonesia			●	●	
⑦ Tiếng Anh	●		●	●	●
⑧ Tiếng Hàn			2 lần/tháng		

Ngoài ra, có thể tư vấn mỗi ngày thông qua công ty phiên dịch.

Ban Giáo dục bắt buộc, Ủy ban giáo dục tỉnh Shizuoka

9-6 Otemachi, Aoi-ku, thành phố Shizuoka, 420-8601

SĐT/054-221-3143 FAX/054-221-3558

Email/kyoui_gimu@pref.shizuoka.lg.jp

(Với sự hợp tác của: Ban Cộng sinh Đa văn hóa)